

TRƯỜNG THPT VÕ TRƯỜNG TOẢN
TỔ VĂN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 NH 2023 – 2024
MÔN: NGỮ VĂN 10
THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

1. Ma trận:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	30	20	20	20	10	10	0	0	5 - 6	50	60
2	Bài văn NLVH	10	10	10	10	0	0	20	20	01	40	40
Tổng		40	30	30	30	10	10	20	20	6 - 7	90	100
Tỉ lệ chung		70				30						100

Lưu ý:

- * Tất cả câu hỏi là tự luận
- * Ngữ liệu trong đề kiểm tra cuối học kì 1 không nằm trong 3 bộ sách giáo khoa lớp 10 hiện hành (Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức, Cánh diều)

2. Bản đặc tả minh họa

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng số câu
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao	
1	1.Đọc hiểu	Thơ trữ tình. Văn bản 4 - 12 câu	Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. - Nhận biết được chủ thể trữ tình trong bài thơ - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ. - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, Vận dụng: - Rút ra được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra.	2 - 3	2	1	0	5 - 6
2	2/ Làm	Kiểu bài	Nhận biết:	01				01

TRƯỜNG THPT VÕ TRƯỜNG TOẢN
TỔ VĂN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 NH 2023 – 2024
MÔN: NGỮ VĂN 11
THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

1. Ma trận:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	20	15	20	10	10	15	10	15	6	55	60
2	Bài văn NLVH	20	15	10	10	0	0	10	10	01	35	40
Tổng		40	30	30	20	10	15	20	25	7	90	100
Tỉ lệ chung		70				30						100

2. Bản đặc tả minh họa

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông g hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao
1	1.Đọc hiểu	Truyện thơ	Nhận biết: - Nhận biết được các yếu tố: đề tài, nhân vật, cốt truyện... - Xác định được thể thơ của đoạn trích - Liệt kê được một số từ ngữ, câu văn thể hiện một nội dung có trong văn bản. Thông hiểu: - Phân tích được những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung truyện thơ. - Phân tích được từ ngữ, hình ảnh, các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích. - Hiểu được tâm tư, tình cảm của nhân vật trữ tình. - Xác định được nội dung của đoạn trích. Vận dụng: - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong tác phẩm truyện thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của tác phẩm. - Đánh giá được nét độc đáo của đoạn trích thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh. - Đề xuất một hay nhiều giải pháp từ vấn đề được đặt ra trong văn bản truyện thơ.	2	2	1	1
2	2.Làm văn	Viết văn bản	Nhận biết:				

		nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (Truyện thơ)	- Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận. - Nêu được thể loại, cốt truyện, đề tài, nhân vật, các chi tiết, sự việc nổi bật của văn bản/đoạn trích. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng cao: - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ vấn đề nghị luận. - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong văn bản đối với cuộc sống, xã hội hiện tại.				
--	--	--	--	--	--	--	--

❖ Lưu ý:

- Tất cả câu hỏi đều là tự luận.
- Ngữ liệu trong đề kiểm tra cuối học kì 1 không nằm trong 3 bộ sách giáo khoa lớp 11 hiện hành (Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức, Cánh diều)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 NH 2023 - 2024
MÔN: NGŨ VĂN 12 - THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

1. Ma trận:

STT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
			Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc - hiểu	Văn bản ngoài SGK	20	10	10	10	0	0	10	10	4 - 5	30	40
2	Bài văn NLVH	- Đất Nước - Sóng - Người lái đò sông Đà	20	10	20	30	10	10	10	10	01	60	60
Tổng			40	20	30	40	10	10	20	20	5 - 6	90	100
Tỉ lệ chung			70				30						100

- Lưu ý:
- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.
 - Cách tính điểm của mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong Đáp án và hướng dẫn chấm.

2. Đặc tả:

TT	Nội dung kiến thức/ kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	ĐỌC HIỂU 4.0 điểm	Đọc hiểu một văn bản (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)	Nhận biết, thông hiểu: - Xác định được thể loại /phương thức biểu đạt của văn bản/đoạn trích. - Xác định được chi tiết, từ ngữ, hình ảnh, thông tin, sự kiện, vấn đề đặt ra trong văn bản văn bản/ đoạn trích. - Chỉ ra, nêu được hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ nghệ thuật - Giải thích được câu nói, ý kiến ... Vận dụng cao Đề xuất được giải pháp, bài học nhận thức và hành động thể hiện quan điểm chính kiến của cá nhân về một vấn đề ...	1 hoặc 2	1 hoặc 2	0	01	4 hoặc 5

2	LÀM VĂN 6.0 điểm	Nghị luận văn học: - Nghị luận về đoạn thơ cụ thể trong tác phẩm Đất Nước của Nguyễn Khoa Điềm hoặc Sóng của Xuân Quỳnh (Đoạn thơ 9 - 14 câu) - Nghị luận về hình tượng sông Đà hung bạo hoặc hình tượng ông lái đò trong tác phẩm Người lái đò sông Đà của Nguyễn Tuân. (Đề trong 1 đoạn văn cụ thể trích sẵn trên đề)	Nhận biết: . - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận. - Giới thiệu được tác giả, nội dung tác phẩm, hoàn cảnh sáng tác, nhan đề, ... Thông hiểu: - Trình bày, phân tích được nghệ thuật, nội dung phù hợp của vấn đề cần nghị luận trong bài Đất Nước và Người lái đò sông Đà. + Đất Nước: tư tưởng Đất Nước mới mẻ, gần gũi... và Đất Nước của nhân dân của Nguyễn Khoa Điềm...; giọng thơ, hình ảnh thơ, vận dụng chất liệu văn học dân gian... + Người lái đò sông Đà (Nguyễn Tuân): Hình tượng sông Đà hùng vĩ, hung bạo; Hình tượng ông lái đò...Từ đó thấy được sự hung bạo cũng như vẻ đẹp của người lao động trong cuộc sống , tình cảm, thái độ của tác giả đối với con sông Đà và con người trong công sống lao động...; Nghệ thuật nhân hóa, liên tưởng, so sánh, vận dụng ngôn ngữ của						1
---	---	--	---	--	--	--	--	--	---

		nhiều ngành nghề: võ thuật, quân sự, thể thao, điện ảnh ... Vận dụng: - Khái quát nghệ thuật, nội dung; - Ý nghĩa, bài học, thông điệp... Vận dụng cao: - Vận dụng các kĩ năng lập dàn ý, tạo lập văn bản, sử dụng các thao tác nghị luận; kĩ năng đọc hiểu tác phẩm để viết được bài văn nghị luận hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề bài. - Đánh giá được nghệ thuật, nội dung đặc sắc nhất; So sánh, mở rộng vấn đề cần nghị luận; giá trị của vấn đề cần nghị luận, vai trò của tác giả trong văn học Việt Nam... ... Hoặc vận dụng kiến thức lí luận hoặc kiến thức Văn học sử trong bài viết để nâng cao vấn đề... - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân trong bài viết về giá trị, mối quan hệ giữa vấn đề cần nghị luận với thực tiễn ; sáng tạo trong cách diễn đạt... - Diễn đạt tốt, có cảm nhận cá nhân.					
--	--	--	--	--	--	--	--

.....**HẾT**.....